

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CT-TTHT
V/v chính sách thuế tài nguyên,
phí BVMT

Thanh Hoá, ngày tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Công ty Xi măng Nghi Sơn

Mã số thuế: 2800464741

Địa chỉ: Tầng 8, Sun Red River Building, số 23 Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa nhận được công văn số 392/NSCC đề ngày 30/11/2022 của Công ty Xi măng Nghi Sơn (sau đây gọi là Công ty) về chính sách thuế thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường (BVMT) đối với sản phẩm từ nạo vét luồng lạch. Về vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa có ý kiến như sau:

- Tại Mục b, Khoản 2, Điều 5 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên như sau:

“Điều 5. Sản lượng tài nguyên tính thuế

...

2. Đối với tài nguyên không xác định được số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng thực tế của tài nguyên khai thác do chứa nhiều chất, tạp chất khác nhau và được bán ra sau khi sàng tuyển, phân loại thì sản lượng tài nguyên tính thuế được xác định như sau:

...

b) Đối với tài nguyên khai thác có chứa nhiều chất khác nhau (quặng đa kim) qua sàng, tuyển, phân loại mà không xác định được sản lượng từng chất có trong tài nguyên khai thác (quặng) thì sản lượng tài nguyên tính thuế được xác định đối với từng chất căn cứ sản lượng tài nguyên thực tế khai thác (quặng) và tỷ lệ của từng chất có trong tài nguyên. **Tỷ lệ từng chất có trong tài nguyên được xác định theo mẫu tài nguyên khai thác đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm định và phê duyệt.** Trường hợp, tỷ lệ của từng chất có trong tài nguyên khai thác thực tế khác với tỷ lệ từng chất có trong mẫu tài nguyên (quặng) thì sản lượng tính thuế được xác định căn cứ kết quả kiểm định về tỷ lệ từng chất có trong tài nguyên khai thác thực tế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Ví dụ 4: Doanh nghiệp B khai thác tài nguyên, sản lượng quặng khai thác trong tháng là 1000 tấn, trong quặng có lẫn nhiều chất khác nhau. Theo Giấy phép khai thác và tỷ lệ từng chất có trong mẫu quặng đã được Hội đồng đánh giá trữ lượng quốc gia phê duyệt là: quặng đồng: 60%; quặng bạc: 0,2%; quặng thiếc: 0,5%.

Sản lượng tài nguyên tính thuế của từng chất được xác định như sau:

- Quặng đồng: $1.000 \text{ tấn} \times 60\% = 600 \text{ tấn}$.
- Quặng bạc : $1.000 \text{ tấn} \times 0,2\% = 2 \text{ tấn}$.
- Quặng thiếc: $1.000 \text{ tấn} \times 0,5\% = 5 \text{ tấn}$

Căn cứ sản lượng của từng chất trong quặng đã xác định để áp dụng giá tính thuế đơn vị tài nguyên của từng chất tương ứng khi tính thuế tài nguyên.

- Căn cứ các quy định tại Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản:

+ Tại Điều 7 quy định:

“Điều 7. Các trường hợp được áp dụng mức phí bảo vệ môi trường đối với khoáng sản tận thu:

1. Các trường hợp sau đây được áp dụng mức thu phí đối với khai thác khoáng sản tận thu.

a) Hoạt động khai thác khoáng sản còn lại ở bãi thải của mỏ đã có quyết định đóng cửa mỏ;

b) Hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân không nhằm mục đích khai thác khoáng sản, nhưng có chức năng, nhiệm vụ hoặc có đăng ký kinh doanh, trong quá trình hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ hoặc theo chuyên ngành đã đăng ký mà thu được khoáng sản.

c) Các trường hợp khác không thuộc quy định tại các điểm a và b khoản này thì không được áp dụng theo mức phí đối với khai thác khoáng sản tận thu.

2. Cách tính phí đối với khai thác khoáng sản tận thu được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.”

+ Tại khoản 3 Điều 4 quy định:

“Điều 4. Mức phí

...

3. Mức phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tận thu bằng 60% mức phí của loại khoáng sản tương ứng quy định tại Biểu mức thu ban hành kèm theo Nghị định này.

4. Căn cứ mức phí quy định tại Biểu khung mức phí ban hành kèm theo Nghị định này, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) quyết định cụ thể mức thu phí bảo vệ môi trường đối với từng loại khoáng sản áp dụng tại địa phương cho phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ.”

+ Tại Điều 5 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP có quy định về phương pháp tính phí;

- Căn cứ biểu thuế suất thuế tài nguyên quy định tại Nghị quyết số 1084/2015/UBTVQH13 ngày 10/12/2015 của Ủy ban thường vụ quốc hội và hướng dẫn tại Điều 7 Thông tư số 152/2015/TT – BTC (nêu trên);

- Căn cứ quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC về giá tính thuế;

Căn cứ quy định trên và căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Hội nghị đối thoại về chính sách và thủ tục hành chính Thuế - Hải quan tổ chức ngày 22/11/2022, trường hợp Công ty là đơn vị có ngành nghề chính là sản xuất và phân phối xi măng, trong quá trình thực hiện sản xuất kinh doanh phát sinh hoạt động nạo vét luồng tuyến cảng chuyên dùng của Công ty có thu được cát, đất được vận chuyển ra ngoài để san lấp thì việc khai thuế như sau:

- Về thuế tài nguyên: Công ty thực hiện theo hướng dẫn tại mục b Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 152/2015/TT-BTC. Sản lượng tài nguyên tính thuế được xác định đối với từng chất căn cứ sản lượng tài nguyên thực tế khai thác và tỷ lệ của từng chất có trong tài nguyên. Tỷ lệ từng chất có trong tài nguyên được xác định theo mẫu tài nguyên khai thác đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm định và phê duyệt. Trường hợp, tỷ lệ của từng chất có trong tài nguyên khai thác thực tế khác với tỷ lệ từng chất có trong mẫu tài nguyên thì sản lượng tính thuế được xác định căn cứ kết quả kiểm định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về tỷ lệ từng chất có trong **tài nguyên khai thác thực tế**.

- Về phí bảo vệ môi trường: sản lượng nạo vét luồng lạch thuộc trường hợp nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tận thu. Công ty thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 4; Điều 5 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP nêu trên.

Đề nghị Công ty Xi măng Nghi Sơn căn cứ hồ sơ cấp phép liên quan và các hồ sơ hoạt động thực tế (*các biên bản nghiệm thu khối lượng, bản kiểm định sản phẩm thực tế của cơ quan có thẩm quyền về từng chất có trong sản phẩm tài nguyên thu được khi nạo vét luồng lạch...*), đối chiếu với các quy định pháp luật và hướng dẫn nêu trên để tiến hành xác định và kê khai thuế. Nếu còn vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Thanh tra kiểm tra thuế số 3 - Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa để được hướng dẫn, giải quyết/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TTKT3
- Website: thanhhoa.gdt.gov.vn;
- Lưu VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Mai Đình Tú